

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 10/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	19001324	Nguyễn Trung	Thiên Bảo	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
2	19000567	Hồ Minh	Nhật	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
3	19003659	Nguyễn Trần	Phan	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
4	19000825	Huỳnh Tấn	Phát	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
5	19000803	Đặng Hoàng	Phúc	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
6	19003069	Nguyễn Thanh	Phúc	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
7	19003377	Trần Hưng	Phúc	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
8	19000559	Vũ Tiến	Phước	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
9	19000953	Võ Ngọc Kim	Phượng	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
10	19003249	Nguyễn Hoàng	Son	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
11	19001480	Nguyễn Trường	Son	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
12	19000499	Nguyễn Hoàng	Tấn	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
13	19000329	Đặng Bá	Thắng	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
14	19000293	Trần Phan Quốc	Thắng	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
15	19001507	Nguyễn Trung	Thành	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
16	19001378	Phạm Hữu	Thiện	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
17	19002027	Nguyễn Hoàng Anh	Tín	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
18	19000602	Phạm Nhật Minh	Trí	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
19	19004260	Bùi Xuân	Trường	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
20	19002097	Trần Văn	Trường	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
21	19001581	Lê Văn	Tú	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
22	19001760	Đỗ Hoàng	Việt	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
23	19002875	Nguyễn Nhật	Vinh	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	
24	19000995	Đặng Anh	Vũ	19T4-ĐĐT2	5,658,000	140,000	5,798,000	